

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 11 - 6 - 2018
V/v xin ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Tiến Hùng

Ông Long Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Doanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 về: Xin ly hôn, nuôi con chung

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị H, sinh năm 1981. Có mặt.

Cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn

Bị đơn: Anh Triệu Văn T, sinh năm 1973. Có mặt.

Cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Đ, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt có lý do

Người phiên dịch: Ông Triệu Văn K, sinh năm 1970 - Nhân viên bảo vệ của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn (Phiên dịch cho bị đơn Triệu Văn T). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Tô Thị H trình bày: Chị và anh Triệu Văn T được hai bên gia đình tổ chức cưới vào ngày 28/10/1997; đăng ký kết hôn ngày 18/12/2002 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, kết hôn tự nguyện không bị ép buộc, lừa dối. Sau kết hôn cuộc sống vợ chồng hay có mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T hay uống rượu say về chửi mắng chị, đập phá đồ đạc trong nhà. Chị và anh T đã sống ly thân được hơn 01 năm. Nay thấy tình cảm vợ chồng không hàn gắn được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được chị xin được ly hôn anh Triệu Văn T. Chị Tô Thị H yêu cầu anh Triệu Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con trai tên Triệu Văn H sinh ngày 09/6/2000, chị trực tiếp nuôi dưỡng con gái tên Triệu Thái L sinh ngày 10/4/2008, không bên nào cấp dưỡng bên nào. Chị và anh Triệu Văn T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về phần nợ chung năm 2015 có vay phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), tại đơn khởi kiện chị yêu cầu chị và anh Triệu Văn T mỗi người có trách nhiệm trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) nhưng tại phiên hòa giải ngày 16/5/2018 chị đã tự nguyện trả hết cho ngân hàng tiền gốc vay và tiền lãi.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/4/2018 bị đơn Triệu Văn T trình bày: Anh và chị Tô Thị H có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, trước khi kết hôn được tìm hiểu nhau 03 năm, hôn nhân tự nguyện không bị ép buộc, lừa dối. Cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn, từ ngày 25/6/2017 chị H đi làm công ty ở tỉnh Hải Dương thi thoảng chị H vẫn về nhà, tình cảm vợ chồng bình thường; chị H xin ly hôn anh không nhất trí vì cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn. Nếu phải ly hôn anh yêu cầu được nuôi cả hai người con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Năm 2015 vay phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) ly hôn anh tự nguyện trả hết không yêu cầu chị H có trách nhiệm trả.

Ngày 19/4/2018 Tòa án nhân được đơn trình bày của cháu Triệu Văn H, trong đơn cháu trình bày nguyện vọng muốn được ở với bố Triệu Văn T để chăm sóc bà nội. Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/5/2018 cháu Triệu Thái L trình bày nguyện vọng bố mẹ ly hôn muốn được ở với mẹ Tô Thị H.

Tại công văn số 59/CV-NHCS ngày 14/3/2018 của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn cho biết ngày 09/10/2015 phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn cho hộ gia đình anh Triệu Văn T, người thừa kế chị Tô Thị H vay 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 0,1%/tháng, mục đích sử dụng vốn vay là mua bò. Khi ly hôn chị Tô Thị H và anh Triệu Văn T ai được chia phần quản lý chăn nuôi bò sẽ có trách nhiệm trả số tiền vay trên bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên hòa giải chị Tô Thị H, anh Triệu Văn T và ông Hoàng Tuấn N là người đại diện theo ủy quyền của phòng giao dịch ngân hàng chính

sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận để cho chị Tô Thị H có trách nhiệm trả 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi vay ngân hàng chính sách, tại phiên hòa giải ngày 16/5/2018 chị H đã trả đủ số tiền gốc và tiền lãi vay. Chị Tô Thị H và anh Triệu Văn T thỏa thuận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Những vấn đề các đương sự không thỏa thuận thống nhất được với nhau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị H cương quyết xin được ly hôn, anh Triệu Văn T không nhất trí

Con chung: Chị Tô Thị H yêu cầu anh Triệu Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con Triệu Văn H sinh 09/6/2000 cho đến khi con đủ 18 tuổi; chị Tô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Triệu Thái L sinh 10/4/2008 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng bên nào.

Anh Triệu Văn T yêu cầu được nuôi cả hai người con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa chị Tô Thị H và anh Triệu Văn T vẫn giữ nguyên ý kiến của mình về quan hệ hôn nhân, con chung. Người đại diện theo ủy quyền của phòng giao dịch chính sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt trình bày không có yêu cầu, đề nghị gì nữa do chị Tô Thị H đã trả đủ tiền gốc vay và tiền lãi cho ngân hàng.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán đã tiến hành tổ tụng đúng trình tự thủ tục, tiến hành thu thập chứng cứ, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai, tiến hành hòa giải, đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được đảm bảo quyền lợi và thực hiện đúng nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho chị Tô Thị H được ly hôn với anh Triệu Văn T; ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về vay nợ chung, không xem xét giải quyết về tài sản chung do các đương sự không có yêu cầu. Về phần con chung do đến ngày xét xử vụ án cháu Triệu Văn H đã trên 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; đề nghị giao cháu Triệu Thái L cho chị Tô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, anh Triệu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con. Viện kiểm sát không có kiến nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị H và anh Triệu Văn T có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc, lừa dối. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc; anh Triệu Văn T hay uống rượu say về nhà mắng chửi chị H,

đập phá đồ đạc trong nhà. Chị H và anh T đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay không còn quan tâm đến nhau, chị H xin ly hôn anh T không nhất trí. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Tô Thị H và anh Triệu Văn T hợp pháp, do phát sinh mâu thuẫn từ những lần anh T uống rượu say về nhà mắng chửi chị H, đập phá đồ đạc trong nhà nên chị H và anh T đã sống ly thân. Trong thời gian ly thân không quan tâm tới nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tô Thị H.

[3] Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày mở phiên tòa (11/6/2018) cháu Triệu Văn H sinh ngày 09/6/2000 đã trên 18 tuổi, đã đến tuổi trưởng thành, không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi trách nhiệm dân sự, đã tự lao động và chăm lo được cho bản thân nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần con chung đối với cháu Triệu Văn H. Cháu Triệu Thái L có nguyện vọng ở với mẹ là chị Tô Thị H, xét nguyện vọng của cháu là tự nguyện, chính đáng, chị Tô Thị H đi làm công ty có điều kiện kinh tế chăm lo cuộc sống hàng ngày, học tập cho cháu L nên cần giao cháu cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết do nguyên đơn và bị đơn không có yêu cầu.

[5] Vay nợ chung: Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất được với nhau về việc giải quyết, phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội V, tỉnh Lạng Sơn cũng không có yêu cầu gì thêm nên cần ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án chị Tô Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Chị Tô Thị H, anh Triệu Văn T, phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 264; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Tô Thị H được ly hôn với anh Triệu Văn T.
2. Về Con chung

Không xem xét giải quyết về con chung đối với cháu Triệu Văn H sinh ngày 09/6/2000.

Giao cháu Triệu Thái L sinh ngày 10/4/2008 cho chị Tô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu 18 tuổi. Anh Triệu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con. Khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Anh Triệu Văn T có quyền đi lại thăm con không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết vì không có yêu cầu

4. Về vay nợ chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tự nguyện thỏa thuận để cho chị Tô Thị H trả 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) tiền gốc vay và tiền lãi cho phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn

Xác nhận ngày 16/5/2018 chị Tô Thị H đã trả đủ số tiền gốc 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) và tiền lãi cho phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về án phí: Chị Tô Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Tô Thị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2012/03713 ngày 07/3/2018 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Văn Quan
tỉnh Lạng Sơn;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện V, tỉnh
Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Lạng
Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Triệu Văn Thái

